

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

(Dành cho ứng viên/ thành viên các Hội đồng Giáo sư)



1. Thông tin chung

- Họ và tên: **Thái Nguyễn Hùng Thu**
- Năm sinh: *1956*
- Giới tính: *nam*
- Trình độ đào tạo (TS, TSKH) (năm, nơi cấp bằng):
TS (2002, Bộ Giáo dục và đào tạo)
- Chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm):
PGS (2007)
GS (2015, Trường Đại học Dược Hà Nội)

- Ngành, chuyên ngành khoa học: *Dược học, Kiểm nghiệm thuốc và Độc chất*

- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại (hoặc đã nghỉ hưu từ năm):
Giảng viên cao cấp, Trường Đại học Dược Hà Nội.

- Chức vụ cao nhất đã qua:
Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Dược Hà Nội.

- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (năm tham gia, tên Hội đồng cơ sở đào tạo):
2013, Hội đồng cơ sở Trường Đại học Dược Hà Nội
2014, Hội đồng cơ sở Trường Đại học Dược Hà Nội
2016, Hội đồng cơ sở Trường Đại học Dược Hà Nội
2017, Hội đồng cơ sở Trường Đại học Dược Hà Nội

- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):
2019, Hội đồng Giáo sư ngành Dược, 2018-2023

- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ): *không*

2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (thuộc chuyên ngành đang hoạt động)

2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

a) Tổng số đã chủ biên: **01 sách chuyên khảo; 14 giáo trình.**

b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn*): **(* là chủ biên)**

1. Thái Nguyễn Hùng Thu*, Nguyễn Thành Hải*, *Thẩm tách micro và ứng dụng trong nghiên cứu y dược* (chuyên khảo), Nhà xuất bản Y học, 2015, ISBN: 978-604-66-1084-7.

2. Thái Nguyễn Hùng Thu*, *Độc chất học* (giáo trình), Nhà xuất bản Y học, 2015, ISBN: 978-604-66-1131-8.

3. Thái Nguyễn Hùng Thu*, Phạm Gia Huệ*, Phạm Thị Thanh Hà, Lê Đình Chi, *Điện di mao quản* (giáo trình), Nhà xuất bản Y học, 2015, ISBN: 978-604-66-1205-6.
4. Thái Nguyễn Hùng Thu*, Phạm Thị Thanh Hà, Lê Thị Hồng Hào, *Kiểm nghiệm thực phẩm* (giáo trình), Nhà xuất bản Y học, 2015, ISBN: 978-604-66-1177-6.
5. Đoàn Cao Sơn*, Thái Nguyễn Hùng Thu, Trần Việt Hùng, Bùi Văn Trung, Đặng Thị Ngọc Lan, *Ứng dụng phương pháp quang phổ Raman và cận hồng ngoại trong kiểm nghiệm thuốc* (chuyên khảo), Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, 2016, ISBN: 978-604-0-09595-4.
6. Thái Nguyễn Hùng Thu*, Lê Đình Chi, *Thực hành tốt phòng thí nghiệm* (giáo trình), Nhà xuất bản Y học, 2018, ISBN: 978-604-66-3364-8.
7. Thái Nguyễn Hùng Thu*, Lê Thị Hương Hoa, *Kiểm nghiệm mỹ phẩm* (giáo trình), Nhà xuất bản Y học, 2019, ISBN: 978-604-66-3688-5.
8. Thái Nguyễn Hùng Thu*, *Câu hỏi trắc nghiệm độc chất* (giáo trình), Nhà xuất bản Y học, 2020, ISBN: 978-604-66-4113-1.

2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

- a) Tổng số đã công bố: **90** bài báo tạp chí trong nước; **9** bài báo tạp chí quốc tế.
- b) Danh mục các bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF, chỉ số trích dẫn-nếu có*):

- Trong nước:

1. Nguyễn Duy Chí, Lại Quang Long, Thái Nguyễn Hùng Thu, Nguyễn Thái An (2015), "Một số hợp chất phân lập từ phân đoạn nước của cỏ seo gà (*Pteris multifida* Poir.) thu hái tại Hà Nội", *Tạp chí Dược học*, 3/2015 (**467**), 25-29.
2. Lê Thị Hương Hoa, Đỗ Thu Trang, Đoàn Cao Sơn, Thái Nguyễn Hùng Thu, Nguyễn Hồng Giang (2015), "Định tính, định lượng triprolidin hydroclorid và pseudoephedrin hydroclorid bằng phương pháp HPLC", *Tạp chí Kiểm nghiệm thuốc*, Số 3, 2015 (49), 10-15.
3. Nguyễn Thành Hải, Alain Gardier, Thái Nguyễn Hùng Thu (2015), "Nghiên cứu vai trò của thụ thể 5-HT_{1A} làm giảm hiệu quả tác dụng của thuốc chống trầm cảm trên lâm sàng", *Tạp chí Dược học*, 8/2015 (**472**), 8-11.
4. Nguyễn Thị Thúy An, Hoàng Thái Hòa, Nguyễn Thái An, Thái Nguyễn Hùng Thu (2015), "Thăm dò tác dụng điều trị Gout của lá sa kê", *Tạp chí Dược học*, 12/2015 (**476**), 12-14, 72
5. Bùi Văn Trung, Thái Nguyễn Hùng Thu, Đoàn Cao Sơn, Trần Việt Hùng, Đặng Thị Ngọc Lan, Bùi Việt Phương (2015), "Nghiên cứu ứng dụng phương pháp quang phổ Raman trong phân tích, sàng lọc nhanh thuốc giả", *Tạp chí Y học Tp Hồ Chí Minh*, Phụ bản Tập 19, Số 3, 81-86.
6. Đặng Thị Ngọc Lan, Nguyễn Thị Thùy Linh, Thái Nguyễn Hùng Thu (2016), "Bước đầu nghiên cứu ứng dụng phổ Raman trong việc phát hiện nhanh thuốc chống lao giả", *Tạp chí Dược học*, 01/2016 (**477**), 6-11.
7. Đỗ Hữu Tuấn, Trần Cao Sơn, Lê Thị Hồng Hào, Thái Nguyễn Hùng Thu (2016), "Xây dựng phương pháp phân tích hàm lượng đa độc tố vi nấm trong thực phẩm", *Tạp chí Dược học*, 03/2016 (**479**), 69-74.
8. Đặng Thị Ngọc Lan, Phạm Lê Minh, Vũ Thị Quỳnh, Thái Nguyễn Hùng Thu (2016), "Định lượng calci atorvastatin và simvastatin trong một số chế phẩm bằng sắc ký lỏng hiệu năng cao", *Tạp chí Dược học*, 6/2016 (**482**), 38-41.
9. Ngo Thi Thu, Nguyen Thai An, Thai Nguyen Hung Thu (2016), "Antidiabetic effect of acclimatized *Arctium lappa* L.", *Journal of Medicinal materials*, No 3, 2016, Vol 21, 180-185.
10. Đặng Thị Ngọc Lan, Đoàn Cao Sơn, Thái Nguyễn Hùng Thu (2016), "Nghiên cứu xác định bộ dịch chuyển Raman cơ bản của sildenafil, ibuprofen và lamivudin để sàng lọc nhanh thuốc giả", *Tạp chí*

Dược học, 7/2016 (483), 16-20.

11. Nguyễn Thị Thúy An, Bạch Thúy Anh, Thái Nguyễn Hùng Thu, Nguyễn Thái An (2016), “Phân lập flavonol glycosid và byzantionosid B từ lá Sa kê (*Artocarpus communis* J. R. Forst. & G. Forst.)”, *Tạp chí Dược học*, 7/2016 (483), 45-48.
12. Nguyễn Thị Thúy An, Lương Lê Thủy, Thái Nguyễn Hùng Thu, Nguyễn Thái An (2016), “Phân lập moracin M, dihydromyricetin và cucumegastigman I từ lá Sa kê (*Artocarpus communis* J. R. Forst. & G. Forst.)”, *Tạp chí Dược học*, 10/2016 (486), 32-36.
13. Đặng Thị Ngọc Lan, Thái Nguyễn Hùng Thu, Đoàn Cao Sơn (2016), “So sánh khả năng ứng dụng của quang phổ Raman để bàn và cầm tay trong phân tích thuốc”, *Tạp chí Kiểm nghiệm thuốc*, Số 3, 2016, 14 (53), 22-25.
14. Đặng Thị Ngọc Lan, Đoàn Cao Sơn, Thái Nguyễn Hùng Thu (2016), “Ứng dụng công nghệ thông tin để xác định bộ dịch chuyển Raman cơ bản của một số dược chất”, *Tạp chí Dược học*, 12/2016 (488), 52-55, 70.
15. Đỗ Hữu Tuấn, Thái Nguyễn Hùng Thu, Trần Cao Sơn, Lê Thị Hồng Hào (2017), “Xác nhận hiệu lực của phương pháp xác định đồng thời một số độc tố vi nấm trong thực phẩm theo quy định châu Âu”, *Tạp chí Dược học*, 8/2017 (496), 63-66.
16. Lê Thị Hường Hoa, Hoàng Thanh Tâm, Đoàn Cao Sơn, Thái Nguyễn Hùng Thu (2017), “Nghiên cứu định tính, định lượng đồng thời 12 glucocorticoid trong kem bôi da mỹ phẩm bằng phương pháp HPLC”, *Tạp chí Kiểm nghiệm thuốc*, Số 4, 2017 (58), 1-7.
17. Nguyễn Thị Thùy Linh, Trần Thị Hương, Nguyễn Huỳnh Đức, Vũ Đặng Hoàng, Thái Nguyễn Hùng Thu (2018), “Nghiên cứu ứng dụng dịch chiết hoa dâm bụt làm chỉ thị an toàn trong phân tích hóa học”, *Kỷ yếu Hội nghị Khoa học công nghệ tuổi trẻ lần thứ XIX, Trường Đại học Dược Hà Nội*, 52-57.
18. Lê Thị Hường Hoa, Trần Việt Hùng, Võ Việt Hùng, Thái Nguyễn Hùng Thu (2018), “Xây dựng phương pháp định lượng bạc bằng quang phổ hấp thụ nguyên tử (AAS) và kiểm nghiệm hình dạng, kích thước tiểu phân nano bạc”, *Tạp chí Kiểm nghiệm thuốc*, Số 1, 2018 (59), 6-13.
19. Võ Trần Ngọc Hùng, Nguyễn Thị Việt Ái, Lê Thị Hường Hoa, Thái Nguyễn Hùng Thu (2018), “Xây dựng phương pháp phân tích một số paraben bị cấm dùng trong mỹ phẩm”, *Tạp chí Dược học*, 4/2018 (504), 57-62.
20. Cao Ngọc Anh, Mã Vân Kiều, Lê Thị Loan, Đỗ Thị Hà, Thái Nguyễn Hùng Thu (2018), “Xây dựng phương pháp định lượng một số saponin trong cây báy lá một hoa Việt Nam bằng HPLC-PDA”, *Tạp chí Dược liệu*, 4/2018 (23), 235-240.
21. Cao Ngọc Anh, Thái Nguyễn Hùng Thu, Đỗ Thị Hà, Lê Đình Chi (2019), “Xây dựng quy trình định lượng paris saponin H (paris H), paris saponin II (paris II) và gracillin chiết xuất, phân lập từ cây báy lá một hoa Việt Nam bằng kỹ thuật HPLC”, *Tạp chí Dược học*, 2/2019 (514), 14 - 16.
22. Võ Trần Ngọc Hùng, Đới Hải Linh, Lê Thị Hường Hoa, Thái Nguyễn Hùng Thu (2019), “Nghiên cứu xây dựng quy trình định tính, định lượng các kháng sinh clindamycin, lincomycin và tetracyclin trong một số dạng mỹ phẩm bằng HPLC”, *Tạp chí Dược học*, 4/2019 (516), 79 - 84.
23. Cao Ngọc Anh, Đỗ Thị Hà, Nguyễn Thị Thu, Lê Thị Loan, Nguyễn Minh Khởi, Thái Nguyễn Hùng Thu (2019), “Điều chế và thiết lập chuẩn paris Saponin H từ thân rễ Báy lá một hoa”, *Tạp chí Dược liệu*, 2/2019 (24), 67-73.
24. Cao Ngọc Anh, Mã Vân Kiều, Đỗ Thị Hà, Thái Nguyễn Hùng Thu (2019), “Xây dựng và thẩm định phương pháp định lượng đồng thời một số Saponin trong dược liệu báy lá một hoa Việt Nam bằng phương pháp HPLC”, *Tạp chí Kiểm nghiệm thuốc*, 1/2019 (63), 12-16.
25. Lê Thị Hường Hoa, Phạm Thị Duyên, Thái Nguyễn Hùng Thu (2019), “Nghiên cứu xây dựng phương pháp phát hiện và định lượng đồng hai đồng phân Butylparaben và Isobutylparaben trong một số mỹ phẩm”, *Tạp chí Kiểm nghiệm thuốc*, 1/2019 (63), 16-22.
26. Võ Trần Ngọc Hùng, Lê Thị Hường Hoa, Thái Nguyễn Hùng Thu (2019), “Nghiên cứu xây dựng quy trình phân tích triclosan và triclocarban trong một số dạng mỹ phẩm bằng HPLC”, *Tạp chí Dược học*, 06/2019 (518), 21-25.

27. Cao Ngọc Anh, Đỗ Thị Hà, Nguyễn Thị Thu, Lê Thị Loan, Thái Nguyễn Hùng Thu (2019), “Điều chế và thiết lập chuẩn gracillin từ thân rễ báy lá một hoa (*Paris polyphylla* var. *chinensis* Smith)”, *Tạp chí Dược học*, 06/2019 (518), 26-32.
28. Đỗ Hữu Tuấn, Trần Cao Sơn, Lê Thị Hồng Hào, Thái Nguyễn Hùng Thu (2019), “Hàm lượng độc tố vi nấm trong ngũ cốc và hạt có dầu ở một số tỉnh, thành phố phía Bắc Việt Nam”, *Tạp chí Dược học*, 06/2019 (518), 37-42.
29. Đỗ Hữu Tuấn, Trần Cao Sơn, Lê Thị Hồng Hào, Lê Danh Tuyên, Thái Nguyễn Hùng Thu (2019), “Đánh giá nguy cơ độc tố vi nấm aflatoxin B1, ochratoxin A, fumonisin B1 và zearalenon trong thực phẩm tại Bắc Giang và Thái Bình”, *Tạp chí Dược học*, 9/2019 (521), 41-47.
30. Võ Trần Ngọc Hùng, Đỗ Thùy Anh, Phùng Thị Hồng, Lê Thị Hường Hoa, Thái Nguyễn Hùng Thu (2019), “Nghiên cứu xây dựng quy trình phân tích ketoconazol và climbazol trong một số sản phẩm dầu gội bằng HPLC”, *Tạp chí Dược học*, 10/2019 (522), 75-79.
31. Đỗ Hữu Tuấn, Trần Cao Sơn, Vũ Tùng Lâm, Thái Nguyễn Hùng Thu (2019), “Đánh giá nguy cơ độc tố vi nấm aflatoxin B1, ochratoxin A, fumonisin B1 và zearalenon trong thực phẩm tại tỉnh Hà Giang”, *Tạp chí Dược học*, 11/2019 (523), 54-60

- Quốc tế:

1. S.C.Tran, H.Th. Le and **T.H. Thai-Nguyen** (2015), "Determination of pesticide multi-residues in green tea using a modified QuEChERS extraction and liquid chromatography tandem mass spectrometry technique", *Acta Alimentaria*, Vol.44 (3), 412-422. (<https://doi.org/10.1556/066.2015.44.0012>)
2. Le Thi Huong Hoa, Vo Tran Ngoc Hung, Do Thu Trang, **Thai Nguyen Hung Thu** and Dinh Chi Le (2019), “Development and Validation of an HPLC Method for Simultaneous Assay of MCI and MI in Shampoos Containing Plant Extracts”, *International Journal of Analytical Chemistry*, Volume 2019, Article ID 1851796, 10 pages (<https://doi.org/10.1155/2019/1851796>).
3. Tuan Huu Do, Son Cao Tran, Chi Dinh Le, Ha Binh Thi Nguyen, Phuong Thao Thi Le, Hong Hao Thi Le, Tuyen Danh Le, **Hung Thu Thai Nguyen** (2020) “Dietary exposure and health risk characterization of aflatoxin B1, ochratoxin A, fumonisin B1, and zearalenone in food from different provinces in Northern Vietnam”, *Food Control*, 112(2020) 107108. (<https://doi.org/10.1016/j.foodcont.2020.107108>)

2.3. Các nhiệm vụ khoa học công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm:

0 cấp Nhà nước; 2 cấp Bộ và tương đương.

b) Danh mục đề tài tham gia đã nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài*):

1. *Nghiên cứu xây dựng quy trình phân tích phát hiện thuốc giả bằng phương pháp phân tích quang phổ Raman sử dụng các thiết bị đo phổ Raman để bàn và cầm tay trên 10 hoạt chất (artesanate; lumefantrine; ethambutol; Isoniazid; cefixime; cepodoxime; zidovudine; lamivudine; ibuprofen; sildenafil), Đề tài nhánh Đề tài Nghị định thư với Hội đồng Dược điển Hoa Kỳ, 2013-2015, chủ nhiệm.*
2. *Nghiên cứu một số phương pháp phân tích phát hiện nhanh thuốc giả sử dụng các thiết bị phổ hiện đại (phổ Raman, phổ hồng ngoại gần chuyển dạng Fourier và phổ nhiễu xạ tia X-(XRD), Hợp đồng 126/2013/HĐ-NĐT, 2013-2016, Đề tài Nghị định thư với Hội đồng Dược điển Hoa Kỳ, Bộ Khoa học và Công nghệ, thành viên.*

2.4. Công trình khoa học khác (nếu có):

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có: 0 sáng chế, giải pháp hữu ích
- Tổng số có: 0 tác phẩm nghệ thuật
- Tổng số có: 0 thành tích huấn luyện, thi đấu

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 05 năm trở lại đây (*tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp*):

2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

a) Tổng số: **5 NCS đã hướng dẫn chính**

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn*):

Lê Thị Hương Hoa, *Nghiên cứu xây dựng qui trình phát hiện và xác định hàm lượng một số chất bị cấm sử dụng trong mỹ phẩm*, Trường Đại học Dược Hà Nội, 2014, hướng dẫn chính.

Hồ Thị Thanh Huyền, *Nghiên cứu đặc điểm thực vật, thành phần hóa học và một số tác dụng sinh học của cây Gạo Bombax malabaricum DC, họ Gạo Bombacaceae*, Trường Đại học Dược Hà Nội, 2014, hướng dẫn phụ.

Trần Cao Sơn, *Xác định dư lượng các hóa chất bảo vệ thực vật trong một số dược liệu và sản phẩm từ dược liệu bằng sắc ký khối phổ*, Trường Đại học Dược Hà Nội, 2015, hướng dẫn chính.

Đặng Thị Ngọc Lan, *Nghiên cứu phương pháp phân tích phát hiện thuốc giả bằng phổ Raman*, Trường Đại học Dược Hà Nội, 2017, hướng dẫn chính.

Đỗ Hữu Tuấn, *Đánh giá ô nhiễm và nguy cơ do độc tố vi nấm trong thực phẩm tại một số tỉnh phía Bắc Việt Nam*, Trường Đại học Dược Hà Nội, 2020, hướng dẫn chính.

3. Các thông tin khác

3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình (*Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu..., khi liệt kê công trình có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...*):

3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có)

3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Googlr scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):

3.4. Ngoại ngữ

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: *tiếng Anh*

- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: *khá*

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2020

NGƯỜI KHAI

(Ký và ghi rõ họ tên)


Thái Nguyễn Hưng Thư